

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HS-ST

Ngày 17 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Việt Cường;
2. Ông Sầm Văn Chiến .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST- HS ngày 17/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST- HS ngày 04/4/2023 đối với bị cáo:

Lò Văn M. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 07/12/1974. Tại tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn NT, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 06/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lò Văn S và bà Hà Thị E (Đều đã chết). Vợ Lò Thị M (đã chết). Có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2022, tạm giam từ ngày 20/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị Lê – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng

Hoàng Văn H1, sinh năm 1992, trú tại bản P, xã HS, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

Đồng Văn H, sinh năm 1983, trú tại thôn HK, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

Lường Văn L, sinh năm 2002, trú tại thôn NT, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn M là người nghiện ma túy, sáng ngày 06/12/2022, M đi đến thôn Làng Tổng, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu tìm mua ma túy vừa để sử dụng và vừa bán kiếm lời. Tại ven đường M gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroin với giá 1.300.000 đồng, sau đó đem về lán đồi nhà mình tại thôn NT, xã TL. M chia nhỏ một phần Heroin mua được thành nhiều gói nhỏ đem cất giấu, phần còn lại M giữ trong người để sử dụng và bán cho người nghiện khác.

Ngày 09/12/2022 M thuê Đồng Văn H đến xây chuồng nuôi trâu với giá tiền công là 200.000 đồng/01 ngày. H cũng là người nghiện nên M và H thỏa thuận quy đổi 200.000 đồng tiền công thành 2 gói Heroin. Hàng ngày M sẽ đưa cho H 02 gói, chia thành 02 lần vào khoảng 08 giờ sáng và khoảng 18 giờ cùng ngày. H thường sử dụng ma túy ở quanh khu vực lán nhà M nhưng không hỏi M và M cũng không biết H sử dụng lúc nào, ở đâu. Từ ngày 09/12/2022 đến ngày 16/12/2022 M đã trả công cho H tất cả là 15 gói Heroin (ngày 16/12/2022 H nghỉ làm buổi sáng nên M không trả công).

Khoảng 13 giờ ngày 16/12/2022 Lương Văn L và Hoàng Văn H1 góp mỗi người 50.000 đồng đến lán của M. L trực tiếp giao dịch mua của M 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng, sau đó L và H1 đi đến chỗ vắng cùng nhau sử dụng hết.

Đến 18 giờ 45 phút ngày 16/12/2022 L, H1 tiếp tục đến nhà M để hỏi mua ma túy, L trực tiếp hỏi và M đồng ý bán ma túy cho L nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Yên Bái phát hiện, tiến hành kiểm tra. M thừa nhận đang bán trái phép chất ma túy, đồng thời tự lấy từ túi quần bên trái đang mặc trên người 01 gói giấy màu trắng và lấy từ sạp gỗ gần vị trí M đang ngồi ra 04 gói giấy màu trắng bên trong đều có chứa chất bột nén màu trắng giao nộp cho cơ quan Công an. Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 05 gói ma túy, tạm giữ tại túi áo khoác M đang mặc số tiền 1.000.000 đồng và 02 điện thoại di động.

Khám xét khẩn cấp đối với nơi ở, đồ vật của Lò Văn M. Kết quả không phát hiện thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại các Kết luận giám định số 11/KL- KTHS ngày 24/12/2022 và số 10/KL- KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ do Lò Văn M tự giác giao nộp có tổng khối lượng là: 0,26 gam (Không phải hai sáu gam); 0,06 gam trích từ 0,26 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; Loại Heroin.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ tại túi quần trái của Lò Văn M có khối lượng là 0,53 gam (Không phải năm ba gam); 0,1 gam trích từ 0,53 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; Loại Heroin.

- Toàn bộ số tiền 1.000.000đ gửi giám định đều là tiền thật.

Cáo trạng số 16/CT-VKS-NL, ngày 16/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, đã truy tố Lò Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xử lý vật chứng và tài sản theo quy định của pháp luật. Trong đó: Tịch thu tiêu hủy số heroin còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định, các vỏ phong bì và giấy gói. Tịch thu nộp ngân sách 100.000,đồng. Trả lại cho bị cáo 900.000,đồng và 02 chiếc điện thoại di động gắn kèm theo sim. Miễn án phí cho bị cáo.

- Bị cáo nhận tội, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xin được nhận lại số tiền 01 triệu đồng và 02 chiếc điện thoại đã bị thu giữ.

- Người bào chữa đề nghị Hội đồng xem xét thêm một số tình tiết giảm nhẹ cụ thể như: Thành khẩn khai báo, tự thú, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, cha đẻ là người có công với nước quy định tại các điểm r, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 07 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn M đã thành khẩn khai nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, Kết luận giám định, phù hợp với lời khai của những người làm chứng (là các đối tượng nghiện ma túy) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lò Văn M mua ma túy loại Heroin vừa để bản thân sử dụng vừa để bán cho người nghiện khác kiếm lời. Cụ thể: Từ ngày 09/12/2022 đến ngày 16/12/2022 M đã bán cho Đồng Văn H (bằng hình thức trả công thợ) 15 lần, mỗi lần 01 gói Heroin giá 100.000,đồng; trưa ngày 16/12/2022 M bán cho Lường Văn L 01 gói Heroin giá 100.000,đồng. Khi đang chuẩn bị bán cho L lần thứ hai vào buổi chiều tối cùng ngày thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt M

còn cất giấu tổng số 0,79 gam Heroin mục đích vừa để bản thân sử dụng vừa để bán cho người khác.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn M là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật rất nghiêm trọng, không những xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tình trạng nghiện ma túy, gia tăng tội phạm ma túy, cũng như các tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Với các lần bán ma túy như trên, hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lò Văn M là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên phải bị xử lý, chịu hình phạt nghiêm khắc theo quy định của pháp luật hình sự.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng nhận thấy: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Sau khi bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra bị cáo tự khai ra các lần bán ma túy trước đó mà chưa bị phát hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội tự thú*", "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*", quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về nhân thân: Lò Văn M là người nghiện ma túy từ năm 2019.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Hình phạt tù cũng tạo môi trường, điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả, đồng thời góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lò Văn M thuộc trường hợp dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc. Bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2022 theo Giấy chứng nhận số 37/GCN-HN-HCN ngày 01/01/2022 của Ủy ban nhân dân xã TL, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

- Tổng số Heroin còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định là 0,63 gam, được niêm phong trong 02 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy gói. Cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Số tiền 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền này có 100.000, đồng do bị cáo bán ma túy cho Lương Văn L mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách. Còn lại 900.000,đ không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- 02 điện thoại di động: 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu tím đen, loại bàn phím, đã qua sử dụng, có gắn sim số 0869.657.390; 01 chiếc nhãn hiệu Oppo màu hồng, loại cảm ứng, đã qua sử dụng, có gắn sim số 0856.669.530 xác định không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Trong vụ án này:

Đồng Văn H, Lương Văn L và Hoàng Văn H1 là những người đã mua ma túy của Lò Văn M để sử dụng. Công an tỉnh Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H, L và H1 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp với quy định của pháp luật.

Lò Văn M khai nhận ngày 06/12/2022 tại khu vực ven đường thuộc Làng Tống, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, M đã mua số Heroin của một người đàn ông nhưng không biết tên, tuổi và địa chỉ của người này, nên không đủ cơ sở để điều tra, xác minh, làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Những đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Ngoài ra, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS theo đề nghị của người bào chữa được Hội đồng xét xử chấp nhận vì tại phiên tòa bị cáo thông qua em trai xuất trình 01 Giấy chứng nhận thương binh loại A, hạng thương tật 1 vĩnh viễn; 01 chứng nhận thành tích chống Mỹ do Nhà nước Lào tặng cho ông Lò Văn S là Cha đẻ của bị cáo. Như vậy, thể hiện bị cáo có Cha đẻ là người có công với nước. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP thì tình tiết này được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của người bào chữa không được Hội đồng xét xử chấp nhận vì lý do: Tại Mục 3 phần I Công văn số 212/TANDTC-PC ngày 13/09/2019 của TANDTC hướng dẫn “*được hiểu là trường hợp người phạm tội có những hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực với cơ quan có trách nhiệm trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp các cơ quan này phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới*”. Việc bị cáo khai ra những lần bán ma túy và số ma túy cất giấu đã được tính vào tình tiết tự thú và không giúp cho việc phát hiện thêm tội phạm mới và đồng phạm mới.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/12/2022.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

0,63 gam heroin, được niêm phong trong 02 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy gói.

- Tịch thu nộp ngân sách: 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*) do Lò Văn M phạm tội mà có.

- Trả lại cho Lò Văn M số tiền 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím đen, loại bàn phím, đã qua sử dụng, có gắn sim số 0869.657.390; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng, loại cảm ứng, đã qua sử dụng, có gắn sim số 0856.669.530.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò Văn M.

4. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh YB;
- VKSND, THADS TX Nghĩa Lộ;
- Công an thị xã Nghĩa Lộ 2 bản;
- Công an Trại tạm giam;
- UBND xã TL;
- Bị cáo, Hồ sơ THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà